



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0041801

(51)¹⁹ B65D 51/22

(13) B

(21) 1-2019-07180

(22) 13/07/2017

(86) PCT/EP2017/067776 13/07/2017

(87) WO2019/011438 17/01/2019

(45) 25/11/2024 440

(43) 26/10/2020 391A1

(73) ALBEA SERVICES (FR)

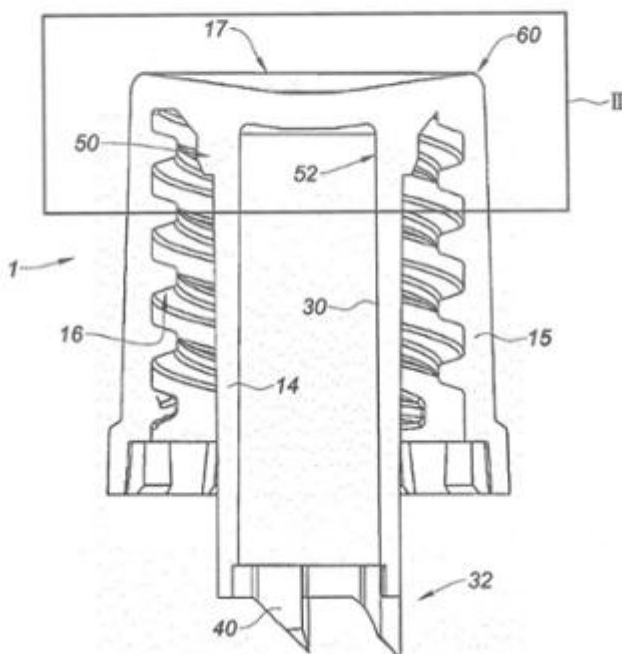
ZAC des Barbanniers, "Le Signac", 1 avenue du Général De Gaulle, Gennevilliers
Cedex, 92635 France

(72) Thierry MAURICE (FR); Sylvain DEFERT (FR).

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) NÚT DỪNG CHO ĐỒ ĐỰNG VÀ KẾT CẤU BAO GỒM ĐỒ ĐỰNG, CỤ THỂ LÀ ỒNG

(57) Sáng chế đề cập đến nút (1) cho đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống mềm dùng cho sản phẩm mỹ phẩm, trong đó đồ đựng bao gồm phần cổ (3) và đệm lót (8) đầy đủ tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ (3) mở vào trong khoang bên trong (4) của đồ đựng, nút (1) bao gồm thành bên ngoài (15) dùng để gắn nút vào đồ đựng, mũi đột (14) để cắt và/hoặc đâm thủng nắp, và thành (17) được gọi là thành "phía trên", đóng kín mũi đột (14) tại một trong số các đầu dọc của nó, thành phía trên (17) liên kết mũi đột (14) vào thành bên ngoài (15), nút (1) còn bao gồm đai bịt kín (50) định vị bằng mức độ liên kết giữa mũi đột (14) và thành bên ngoài (15). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kết cấu được tạo thành bằng đồ đựng (2) và nút (1).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến nút và kết cấu bao gồm đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống mềm của sản phẩm mỹ phẩm và nút.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tình trạng kỹ thuật trước bao gồm ống được bố trí với nắp liên kết với nút đục lỗ bao gồm mũi đột được làm thích ứng để đâm thủng nắp khi sử dụng ống lần đầu tiên.

Nắp có thể giữ sản phẩm được chứa trong ống ở trạng thái bịt kín trong quá trình lưu trữ trước lần sử dụng đầu tiên, mà đại diện cho một phần đáng kể của vòng đời tổng thể của ống.

Nhiều giải pháp tương tự đã được đề xuất. Cụ thể, các giải pháp này bao gồm các nút có mũi đột dùng để cắt và/hoặc đâm thủng nắp, nút này được tạo kết cấu để định vị trên phần cổ của ống, ở vị trí chờ nhưng không chạm đến nắp, và ở vị trí sử dụng trong đó nắp đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng mũi đột.

Đường dẫn giữa các vị trí được tạo thành, ví dụ, bằng cách loại bỏ vòng đệm được bố trí trên ống dùng để giữ nút ở vị trí chờ. Trong lần sử dụng đầu tiên, người dùng loại bỏ nút và sau đó là vòng đệm. Sau đó người dùng có thể đóng nút trở lại, trong trường hợp không có vòng đệm, mũi đột đi vào bên trong ống có thể đâm thủng nắp.

Để đảm bảo sự bảo vệ tối ưu cho sản phẩm, người ta đã đề xuất bố trí các nắp tại một đầu của phần cổ mở vào trong khoang bên trong của ống, tức là đầu của phần cổ được định vị đối diện với đầu mở hướng ra ngoài.

Kết cấu này cần các mũi đột có sự kéo dài theo chiều dọc đủ để chạm đến nắp để cắt nắp trong lần sử dụng đầu tiên, và mũi đột phải đâm thủng vào bên trong phần cổ, kể cả khi nó ở vị trí chờ.

Tuy nhiên, sau khi đâm thủng nắp trong lần sử dụng đầu tiên, tốt hơn là vẫn duy trì được sự bịt kín tốt trong khoảng thời gian giữa những lần sử dụng tiếp theo, hoặc thậm chí sau khi vứt bỏ ống, để trì hoãn các nguy cơ biến chất sản phẩm hoặc ngăn rỉ thoát sản phẩm.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là khắc phục các vấn đề được đề cập ở trên và do đó sáng chế đề xuất nút dùng cho đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống mềm của sản phẩm mỹ phẩm, đồ đựng bao gồm phần cổ và đệm lót nguyên vẹn tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ mở vào trong khoang bên trong của đồ đựng, nút bao gồm thành bên ngoài dùng để gắn nút vào đồ đựng, mũi đột để cắt và/hoặc đâm thủng nắp, và thành được gọi là thành “phía trên”, đóng kín mũi đột tại một trong số các đầu dọc của nó, thành phía trên liên kết mũi đột vào thành bên ngoài, nút còn bao gồm đai bịt kín định vị bằng mức độ liên kết giữa mũi đột và thành bên ngoài.

Đai bịt kín này, cụ thể do sự định vị của nó, đặc biệt hiệu quả. Quả thực, tận dụng sự liên kết giữa thành phía trên và mũi đột có thể sử dụng phản lực trên đai bịt kín này, khi nút được gắn vào đồ đựng, sao cho khi đầu phía trên của phần cổ của đồ đựng ép sát vào đai bịt kín, đai bịt kín bị nén ép chứ không phải chỉ bị biến dạng, điều này tối ưu hóa sự tiếp xúc kín giữa đai bịt kín và phần cổ.

Theo các đặc điểm khác nhau của sáng chế mà có thể được kết hợp cùng nhau hoặc riêng rẽ:

- thành phía trên liên kết mép, gọi là mép phía trên, của thành bên ngoài vào mép, gọi là mép phía trên, của mũi đột.
- thành phía trên là dạng lõm,
- thành phía trên có đáy phẳng,
- đai bịt kín được tạo thành từ độ dày dư của vật liệu của đế của mũi đột,
- độ dày dư của vật liệu bao gồm đế có độ dày giảm,
- độ dày dư của vật liệu bao gồm phần trung gian có độ dày không đổi,
- độ dày dư của vật liệu bao gồm phần đầu tiên,
- nút định vị trên phần cổ, khi vị trí chờ trong đó mũi đột nằm trên phần cổ nhưng không chạm đến nắp và khi vị trí sử dụng khi sử dụng trong đó nắp đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng mũi đột,
- mũi đột bao gồm phần thân dạng ống được tạo kết cấu để cắt và/hoặc đâm thủng nắp,
- phần thân dạng ống là rỗng và về cơ bản có dạng hình trụ,
- phần thân dạng ống có đầu xa được tạo thành có các phương tiện cắt,

- phương tiện cắt bao gồm ít nhất một răng cắt,
- phần thân dạng ống được tạo kết cấu thực hiện cắt một phần đệm lót để mở phần cổ sao cho nắp vẫn giữ được liên kết với phần không cắt của đệm lót bằng cầu nối vật lý, ở vị trí sử dụng của nút,
- nút được bắt ren vào phần cổ,
- nút được làm từ khối đơn,

Sáng chế còn đề cập đến kết cấu bao gồm đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống của sản phẩm mỹ phẩm. Ví dụ, đồ đựng là ống mềm. Kết cấu này còn bao gồm nút như được mô tả ở trên.

Như đã được đề cập ở trên, đồ đựng bao gồm phần cổ và đệm lót đầy đủ tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ mở vào trong khoang bên trong của đồ đựng.

Theo các đặc điểm khác nhau của sáng chế mà có thể được kết hợp cùng nhau hoặc riêng rẽ:

- đệm lót được bố trí trên thành bên trong của phần thân của đồ đựng,
- cơ cấu này bao gồm vòng đệm có thể tháo rời được bố trí để ép sát vào phần thân của đồ đựng xung quanh phần cổ, khi ở vị trí chờ,
- vòng đệm bao gồm nhiều gờ để định tâm vòng đệm xung quanh phần cổ.

Trong trường hợp áp dụng với một ống, ống này có thể bao gồm đầu ống có phần cổ, phần vai và đệm lót. Tốt hơn là, vòng đệm có thể tháo rời được bố trí trên phần vai.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các đặc điểm, mục đích và ưu điểm khác của sáng chế sẽ được bộc lộ trong phần mô tả chi tiết dưới đây, bằng cách ví dụ mà không làm giới hạn, với tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo, trong đó:

FIG.1 minh họa mặt cắt dọc theo mặt phẳng xuyên tâm của ví dụ về một phần của đồ đựng, trong trường hợp này đầu ống được đóng kín bằng nút theo sáng chế;

FIG.2 minh họa hình chiếu mặt cắt dọc của ví dụ nút theo sáng chế;

FIG.3 là hình chiếu chi tiết của FIG.2;

FIG.4 là hình phối cảnh của vòng đệm được sử dụng cùng với nút theo sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Theo các hình vẽ, các bộ phận giống nhau được minh họa bằng các số tham chiếu giống nhau.

Ngoài ra, theo sáng chế kết cấu bao gồm đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống của sản phẩm mỹ phẩm, ví dụ ống mềm. Cần phải hiểu rằng, phần thân có thể bị biến dạng, và hồi phục hoặc mất hình dạng ban đầu của nó. Kết cấu còn bao gồm nút của đồ đựng, cụ thể là ống và/hoặc đầu ống.

Theo FIG.1, chỉ minh họa một đầu ống 2. Đầu ống 2 dùng để liên kết với phần thân dưới (không được minh họa) của ống, thường bằng đúc khuôn đầu ống 2 lên trên phần thân dưới, hoặc ví dụ bằng cách kết hợp hàn hoặc dán phần thân dưới lên trên đầu ống 2 đã được tạo sẵn, cụ thể bằng phương pháp phun hoặc đúc nén ép bằng phun, hoặc bằng phương pháp bất kỳ khác. Theo phương án khác, sáng chế còn đề cập đến kết cấu bao gồm đầu ống ngoài ống được tạo thành hoàn chỉnh.

Đồ đựng, cụ thể là đầu ống 2, bao gồm phần cổ 3, xác định trục dọc Z-Z và mở, một mặt hướng ra ngoài, mặt khác hướng vào trong khoang bên trong 4 của đồ đựng. Ví dụ, phần cổ 3 bao gồm đường ren 6 trên chu vi bên ngoài của nó, cho phép nút được bắt ren vào phần cổ 3.

Đồ đựng, cụ thể đầu ống 2, còn bao gồm đệm lót 8 đầy đủ tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ 3 mà được định hướng hướng về phía khoang bên trong 4. Nói cách khác, nắp đóng kín khoang bên trong 4. Ví dụ, đệm lót 8 tiếp xúc với, và cụ thể là ép sát, thành bên trong 11 của đồ đựng. Đệm lót 8 bao gồm, ví dụ, phần biên 10 và phần giữa 12, tạo thành nắp, đường kính của nó khớp với đường kính bên trong của phần cổ 3. Đệm lót 8 thường có dạng đĩa. Ngoài ra, phần biên 10 có thể hơi có dạng hình nón cụt hoặc bao gồm vùng phẳng, bao xung quanh phần cổ, và xung quanh vùng phẳng, một hoặc nhiều vùng hơi có dạng hình nón cụt được bố trí liên tục cho đến biên, phần sau đó được tạo thành, ví dụ, là mép gấp 13.

Tốt hơn là, đệm lót 8 là đệm lót đa lớp bao gồm lớp màng ngăn, ví dụ được làm từ EVOH hoặc kim loại, cụ thể là nhôm, được phủ lên mỗi bề mặt của nó bằng một hoặc nhiều lớp bảo vệ, cụ thể là các vật liệu polyme.

Trong trường hợp này, phần cổ 3 và đệm lót 4 được tạo thành bằng với đầu ống 2. Phần còn lại có thể bao gồm, ví dụ, vai 20, kéo dài từ phần cổ 3. Vật liệu làm đầu ống 2 bao xung quanh ít nhất một phần mép gấp 13 của đệm lót 8 để bảo vệ đệm lót này, và

cụ thể là để bảo vệ lớp kim loại của đệm lót 8.

Như nhìn thấy từ FIG.2 và FIG.3, nút 1 ở đây được bắt ren trên phần cổ 3. Cụ thể hơn, nút 1 có thể bao gồm ren trong 16 liên kết với đường ren 6 của phần cổ 3. Nút có chiều dọc, tương ứng với trục dọc Z-Z của phần cổ 3 khi nút 1 được bắt ren trên phần cổ 3.

Nút 1 bao gồm thành bên ngoài 15 để gắn nút vào đồ đựng, được tạo thành có ren trong 16. Thành bên ngoài 15 có thể được tạo thành có các mặt phẳng, nằm bên ngoài, để tạo thuận lợi cho việc cầm nút 1.

Nút 1 bao gồm mũi đột 14 để cắt và/hoặc đâm thủng nắp. Nút 1 được tạo kết cấu định vị trên phần cổ 3, khi ở vị trí chờ trong đó mũi đột 14 ít nhất một phần nằm bên trong phần cổ 3, trong khi vẫn giữ cho nắp nguyên vẹn.

Như được minh họa trong FIG.4, kết cấu có thể bao gồm vòng đệm 22 có thể tháo rời được bố trí ép sát vào phần thân của đồ đựng, ở đây sát vào vai 20 của đầu ống 2, xung quanh phần cổ 3, ở vị trí chờ. Do đó, nó duy trì khoảng cách giữa nút 1 và vai 20 khi nút 1 bắt ren trên phần cổ 3 trước lần sử dụng đầu tiên. Mũi đột 14 kéo dài bên trong phần cổ 3, ở khoảng cách không-không từ đệm lót 8, do đó tránh cho nắp không bị cắt hoặc bị đâm thủng. Vòng đệm 22 có thể còn bao gồm nhiều gờ 70 cho phép định tâm trên phần cổ 3. Tốt hơn là, vòng đệm 22 độc lập với nút 1, sao cho Nút 1 có thể được tháo rời từ đồ đựng mà không cần tháo vòng đệm 22.

Ví dụ, vòng đệm 22 là dạng hình khuyên. Theo phương án khác, có thể có hình dạng là phần hình tròn có một đầu tự do tạo thành tay cầm mà có thể được người dùng lấy tay cầm.

Nút 1 còn được định vị trên phần cổ 3, ở vị trí sử dụng trong đó nắp đã bị cắt và/hoặc bị đâm thủng bằng mũi đột 14.

Trong lần sử dụng đầu tiên, người dùng tháo ren nút 1 từ phần cổ 3, sau đó loại bỏ vòng đệm 22, và đóng nút 1 trở lại trên phần cổ 3 cho đến khi nó ép sát với phần cổ 3 hoặc vai 20. Điều này đã làm cho mũi đột 14 cắt hoặc đâm thủng đệm lót 8, và cụ thể hơn là phần giữa 12 của nó tạo thành nắp của đầu ống 2.

Với tham chiếu đến FIG.2 và FIG.3, có thể thấy rằng, theo sáng chế, nút 1 bao gồm thành 17, gọi là thành phía trên, đóng mũi đột tại một trong số các đầu dọc của mũi đột. Thành 17 là thành phía trên do khi đồ đựng được sử dụng theo chiều dọc, với nút

trên đỉnh, nó tạo thành thành phía trên của nút. Tuy nhiên, có thể sử dụng theo sự định hướng khác mà không vượt ra ngoài phạm vi của sáng chế. Thành phía trên 17 liên kết mũi đột vào thành bên ngoài 15. Ở đây, thành phía trên 17 liên kết mép, gọi là mép phía trên, của thành bên ngoài 15 vào mép, gọi là mép phía trên, của mũi đột 14.

Mũi đột 14 còn bao gồm đai bịt kín 50 định vị bằng phần liên kết của mũi đột 14 vào thành bên ngoài 15. Cấu hình này tạo ra sự bịt kín tốt, khi đồ đựng được đóng kín sau lần sử dụng đầu tiên, bằng hiệu quả ép ngược của đai bịt kín với sự liên kết, cho phép sự nén ép đai bịt kín ngoài sự biến dạng đơn giản của nó.

Tốt hơn là, thành phía trên 17 là dạng lõm. Do đó, nếu đồ đựng được bố trí lộn ngược trên giá đỡ có đặc điểm hơi gồ ghề, hình dạng lõm ngăn sự gồ ghề tiếp xúc với nút. Do đó, đồ đựng có thể được đặt dọc trên giá đỡ, do nắp nằm trên đó theo phương thức phẳng, được đỡ bằng mép biên 60 của thành phía trên 17. Quả thực, bề mặt của mép biên 60 bị giới hạn, giảm nguy cơ tiếp xúc với giá đỡ trong vùng mà có đặc điểm gồ ghề.

Thành phía trên 17 có đáy phẳng, cụ thể là vuông góc với mũi đột 14. Đáy phẳng có thể có điểm phun 62 của nút.

Đai 50 được tạo thành, ví dụ, từ độ dày dư của vật liệu của đế 52 của mũi đột 14. Độ dày dư của vật liệu ở đây bao gồm đế 54 có độ dày giảm, tạo thành đường dốc, phần trung gian 56 có độ dày không đổi, tạo thành phần hình khuyên, và phần đầu xiên 58.

Tốt hơn là, mũi đột 14 bao gồm phần thân dạng ống 30 được tạo kết cấu để cắt và/hoặc đâm thủng nắp. Khối hình trống là rỗng và về cơ bản có dạng hình trụ. Thuật ngữ “về cơ bản có dạng hình trụ” được sử dụng để mô tả, cụ thể, thực tế rằng phần thân có thể hơi có dạng hình nón cụt để cho mục đích tháo ra, tức là, với góc ở đỉnh nhỏ hơn 2° , thậm chí nhỏ hơn 1° . Nói cách khác, mũi đột 14 về cơ bản là phần xoay ngang hình khuyên. Độ dày thành của mũi đột 14 có thể nằm trong khoảng từ 10% đến 20% của đường kính ngoài của nó. Phần thân dạng ống 30 có thể mở rộng trên toàn bộ chiều dài của mũi đột 14.

Nút 1 được làm, ví dụ, bằng phương pháp phun, cụ thể là vật liệu nhựa.

Tốt hơn là, mũi đột 14 được tạo kết cấu sao cho việc cắt nắp chỉ một phần, sao cho phần hoặc các phần của nắp bị cắt vẫn gắn vào phần còn lại của đệm lót 8, ở vị trí sử dụng, nhờ đó ngăn sự hòa trộn vật liệu tạo thành đệm lót 8 với sản phẩm chứa bên

trong đồ dựng này.

Bằng cách ví dụ, xem xét rằng việc cắt hoàn toàn là cắt 360° của nắp, tức là, cắt tròn đạt được bằng cách xoay nút 1, tốt hơn là cắt đủ để liên kết đảm bảo rằng phần giữa 12, bị cắt một phần, vẫn gắn vào phần biên 10.

Phần thân dạng ống có đầu xa được tạo thành có các phương tiện cắt 32, như răng cắt 40.

Tốt hơn là, phần thân dạng ống được tạo kết cấu để đâm thủng vào bên trong khoang bên trong 4, khi ở vị trí sử dụng, bằng khoảng cách lớn hơn khoảng cách cần để đạt được sự biến dạng của đệm lót 8, vượt quá khả năng biến dạng đàn hồi của đệm lót 8.

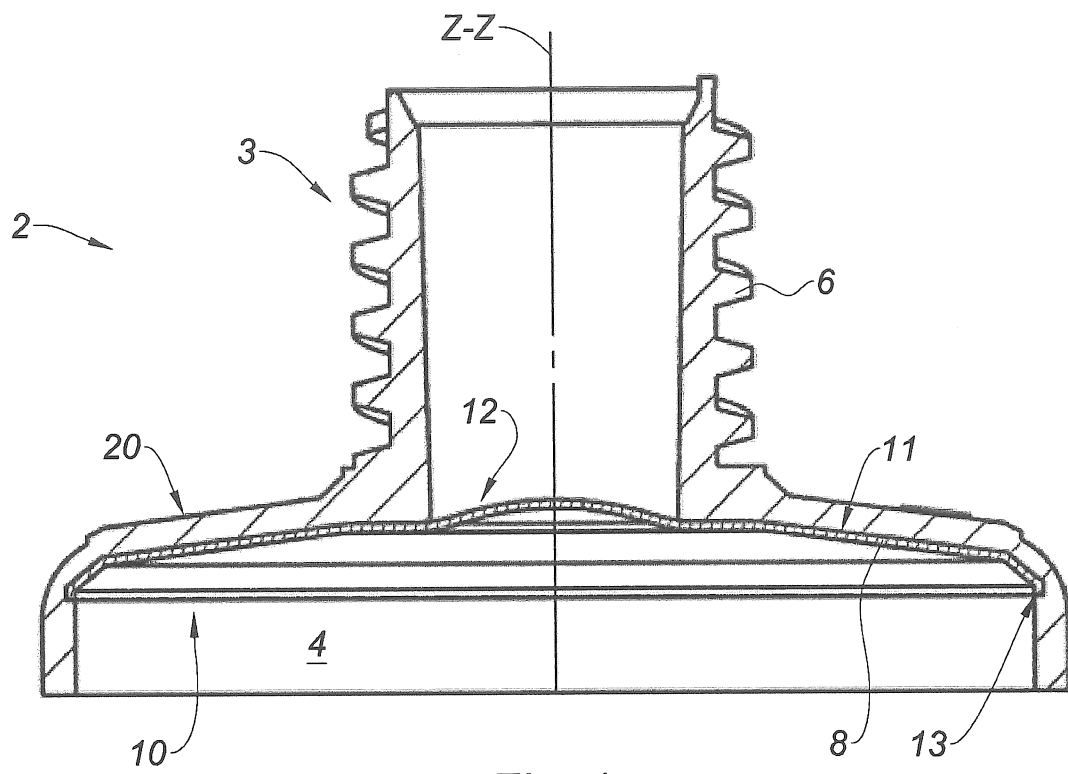
YÊU CẦU BẢO HỘ

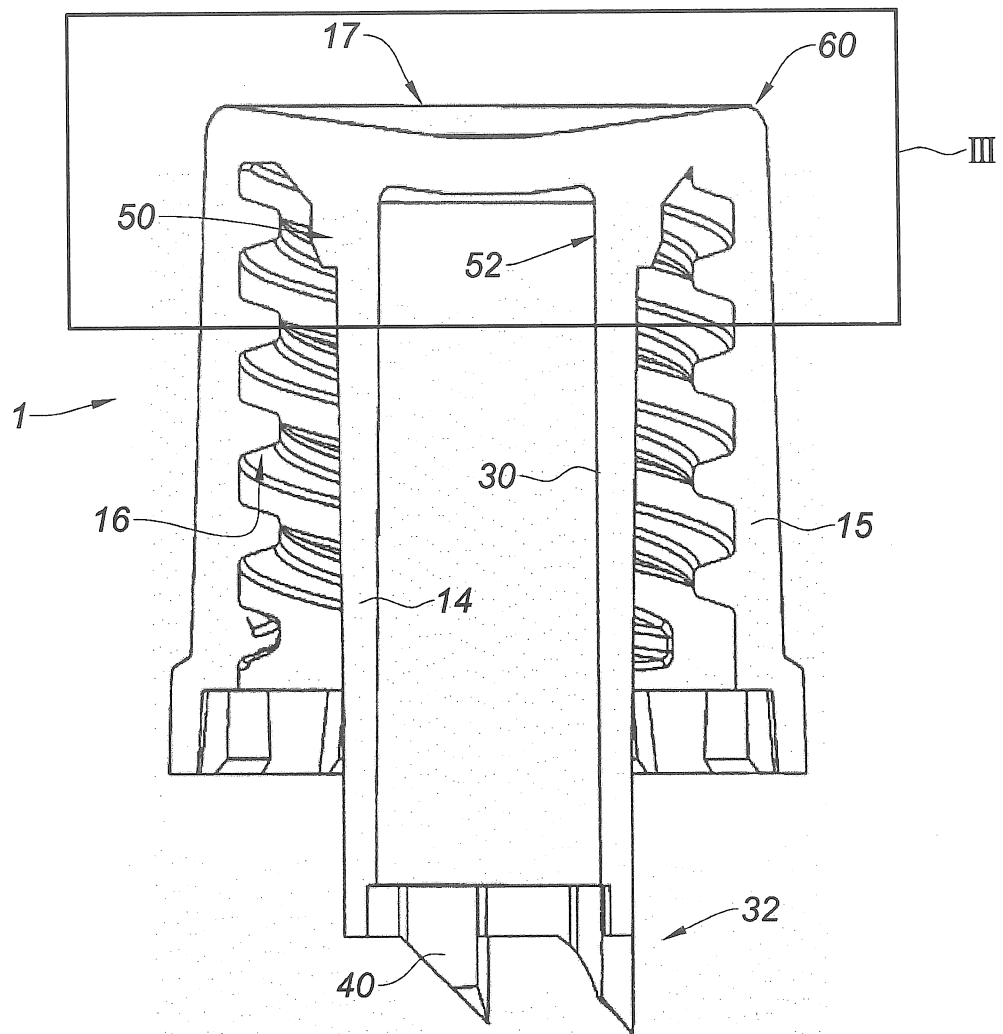
1. Nút dùng cho đồ đựng, cụ thể là ống, cụ thể hơn là ống mềm dùng cho sản phẩm mỹ phẩm, trong đó đồ đựng bao gồm phần cổ (3) và đệm lót (8) đầy đủ tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ (3) mở vào trong khoang bên trong (4) của đồ đựng, nút (1) bao gồm thành bên ngoài (15) được làm thích ứng để gắn nút vào đồ đựng, mũi đột (14) được làm thích ứng để cắt và/hoặc đâm thủng nắp, và thành (17) được gọi là thành phía trên, liên kết mép trên của mũi đột và mép trên của thành bên ngoài, đặc trưng ở chỗ nút nêu trên còn bao gồm đai bịt kín (50) ở mức độ liên kết giữa mũi đột (14) và thành bên ngoài (15), thành phía trên (17) nêu trên đóng kín mũi đột ở một trong số đầu dọc của nó.
2. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó thành phía trên (17) có dạng lõm.
3. Nút theo điểm 2, trong đó thành phía trên (17) có đáy phẳng.
4. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó đai bịt kín (50) được tạo thành từ độ dày dư của vật liệu của đế (52) của mũi đột (14).
5. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó độ dày dư của vật liệu bao gồm đế (54) có độ dày giảm, phần trung gian (56) có độ dày không thay đổi và phần đầu xiên (58).
6. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó nút (1) được làm thích ứng để định vị trên phần cổ (3), ở vị trí chò trong đó mũi đột (14) nằm bên trong phần cổ (3) trong khi vẫn giữ nguyên nắp và ở vị trí sử dụng trong đó nắp đã bị cắt và/hoặc xuyên thủng bằng mũi đột (14).
7. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó mũi đột (14) bao gồm phần thân dạng ống (30) được tạo kết cấu để cắt và/hoặc đâm thủng nắp.

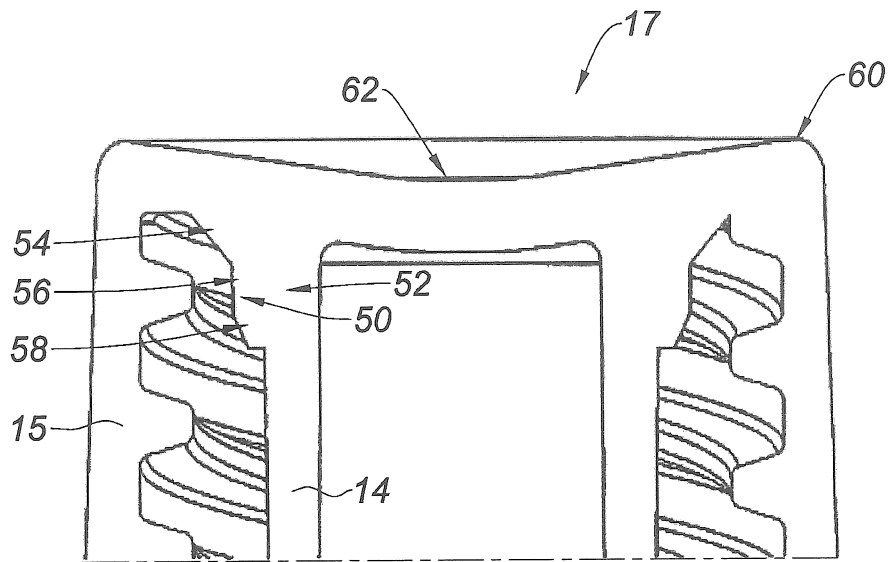
8. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó phần thân dạng ống có đầu xa (32) được bố trí với các phương tiện cắt.

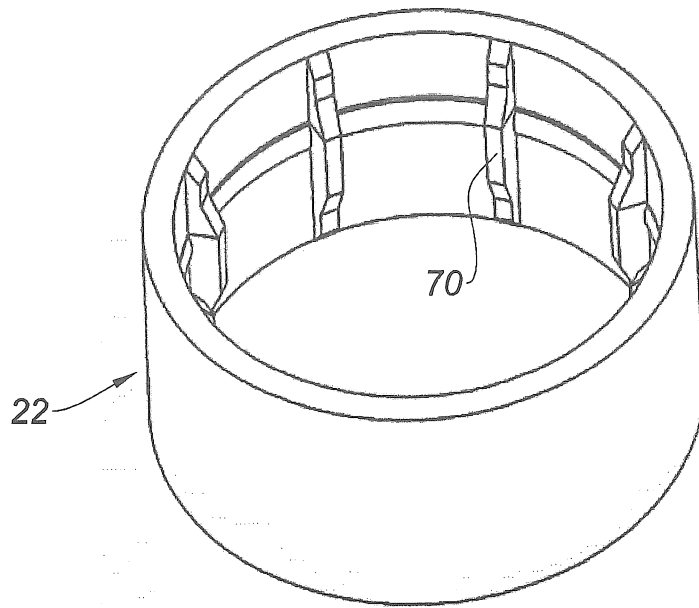
9. Nút theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó phương tiện cắt bao gồm ít nhất là một răng cắt (40).

10. Kết cấu bao gồm đồ đựng, cụ thể ống, cụ thể hơn là ống mềm dùng cho sản phẩm mỹ phẩm, trong đó đồ đựng này bao gồm phần cổ (3) và đệm lót (8) đầy đủ tạo thành nắp bịt kín đầu của phần cổ (3) mở vào trong khoang bên trong (4) của đồ đựng, và nút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên.

*Fig. 1*

*Fig. 2*

*Fig. 3*

*Fig. 4*